

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐẢO  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST  
Ngày 27 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Vườn và bà Hoàng Bích Ngọc
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đức Th, sinh ngày 05/03/1994; trú tại: Thôn Đ, xã ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn B và bà Lê Thị B; có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con (sinh năm 2014); tiền sự: Không. Tiền án: 02 tiền án.

+ Tại bản án số 07/HSST ngày 15/1/2015 Tòa án thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” trị giá tài sản 8.000.000đ.

+ Tại bản án số 01/HSST ngày 21/1/2015 Tòa án huyện Tam Đảo xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” trị giá tài sản 7.700.000đ. Th chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án ngày 10/12/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980; trú tại: Thôn T, xã B, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Xuân Kh, sinh năm 1994; trú tại: Thôn K, xã T, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

3. Chị Phan Thị Thanh Nh, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: Xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

4. Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1949; trú tại: Thôn Đ, xã ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

**NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 10/6/2017, Hoàng Đức Th đang ngồi chơi ở nhà Nguyễn Thị Y thì nhận được điện thoại của Hoàng Văn L ở phường L, thành phố VY gọi đến hỏi mua 500.000đ ma túy đá (điện thoại L mượn của bạn là Nguyễn Xuân Kh), Th đồng ý và hẹn gặp L ở khu vực cổng trường Trung học phổ thông Tam Đảo II thuộc thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý. Quá trình điều tra Th khai: Sau khi nhận được điện thoại của L, Th hỏi và mua của Nguyễn Thị Y 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Một lúc sau L điện lại cho Th nói rằng đang đứng ở cổng trường Trung học phổ thông Tam Đảo II, Th liền điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda BKS 88E1- 033.01 đi từ nhà Y đến địa điểm đã hẹn để bán ma túy cho L. Khi đến nơi thấy L đang đứng cùng Nguyễn Xuân Kh, tại đây L đưa cho Th 500.000đ Th cầm tiền và đưa cho L 01 gói ma túy đá, ngay lúc đó tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, L khai đó là gói ma túy vừa mua của Th được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1, thu giữ dưới nền đất nơi Th đang đứng 500.000đ Th khai đó là tiền vừa bán ma túy cho L do hoảng sợ đã vớt xuống đất, 01 ĐTDĐ Goly G117 màu đen đã cũ, 01 xe máy Honda BKS 88E1- 033.01.

Ngày 10/6/2017 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc khám xét khẩn cấp nhà, nơi ở của Nguyễn Thị Y ở thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo: Thu giữ 04 túi Nilon nhỏ màu trắng bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2, 01 coóng thủy tinh hình chữ U đầu có hình cầu.

Ngày 11/6/2017, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định trưng cầu giám định số 237 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu vật ký hiệu A1, A2. Tại Kết luận giám định số 593/KLGĐ ngày 14/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

- “*Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 0,1444 gam (Không phải một bốn bốn bốn gam, không kể bao bì) có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Trọng lượng Methamphetamine có trong 0,1444 gam mẫu là 0,1066 gam (Không phải một không sáu sáu gam).*”

- “*Tinh thể dạng đá bám dính trong 04 túi Nilon của mẫu mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*”

Hoàn lại mẫu vật còn sau giám định gồm: A1 = 0,0000 gam mẫu, A2 = 04 túi Nilon và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói.

Về nguồn gốc ma túy trên, Hoàng Đức Th khai đã mua của Nguyễn Thị Y ở

thôn thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, Tam Đảo. Tuy nhiên quá trình điều tra Y không thừa nhận việc bán ma túy cho Th, mặt khác không có ai nhìn thấy việc Th mua ma túy của Y; đối với 04 túi Nilon nhỏ màu trắng bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng thu tại nhà Y, Y khai không biết nguồn gốc do đâu mà có. Do vậy chưa đủ cơ sở để xử lý Y về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Ngày 11/6/2017 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Trung tâm y tế phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Y, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Y về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra xác định đối tượng Phan Thị Thanh Nh là người đến chơi và ở cùng nhà với Y. Nh khai: Không biết việc Y bán trái phép chất ma túy cho Th buổi tối ngày 10/6/2017. Ngày 11/6/2017 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Trung tâm y tế phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Nh, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nh về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng Hoàng Văn L, sinh năm 1994 trú tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên là người mua ma túy của Thịnh, quá trình lấy lời khai đã lợi dụng sơ hở để bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành xác minh tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên nhưng không có ai có tên, tuổi, địa chỉ như đối tượng tự khai, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này mà cần tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân Kh là người đi cùng với Hoàng Văn L lên xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo chơi. Kh có cho L mượn điện thoại để gọi nhưng không biết L gọi điện để trao đổi mua bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Kh và không thu giữ chiếc điện thoại của Kh.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda BKS 88E1- 033.01, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn B (bố đẻ Th), Th sử dụng xe máy của ông làm phương tiện đi lại và ông không biết Th thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trả lại cho ông B chiếc xe máy Honda BKS 88E1- 033.01.

Tại Cáo trạng số 52/KSĐT-MT ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Hoàng Đức Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Đức Th

từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ; 01 ĐTDD Goly G117 màu đen đã cũ của Th là tiền và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn sau giám định gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 04 túi Nilon và toàn bộ bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, 01 cóong thủy tinh hình chữ U đầu có hình cầu vì không có giá trị sử dụng; xác nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại cho ông B chiếc xe máy Honda BKS 88E1- 033.01 là hợp pháp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

### **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 10/6/2017, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông Tam Đảo II thuộc thôn Tây Sơn, xã Bò Lý, huyện Tam Đảo, Hoàng Đức Th đang bán trái phép 01 gói ma túy dạng đá với giá 500.000đ cho Hoàng Văn L thì bị tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả, tang thu giữ tang vật gồm: 01 gói ma túy dạng đá đựng trong túi Nilon là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,1066 gam, số tiền 500.000đ; 01 ĐTDD Goly G117 màu đen đã cũ, 01 xe máy Honda BKS 88E1- 033.01.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: 1. “*Người nào...mua bán trái phép...chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm sứt mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đang có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 bộ luật hình sự (tái phạm). Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Do bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại cho ông Hoàng Văn B chiếc xe máy Honda BKS 88E1- 033.01. Sau khi nhận lại tài sản ông B không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ, 01 ĐTDĐ Goly G117 màu đen đã cũ của Th là tiền và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn sau giám định gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 04 túi Nilon và toàn bộ bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại; 01 cóong thủy tinh hình chữ U đầu có hình cầu vì không có giá trị sử dụng;

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Đức Th 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 10/6/2017;

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ, 01 Điện thoại di động Goly G117 màu đen đã cũ của Thịnh là tiền và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn sau giám định gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 04 túi Nilon và toàn bộ bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại; 01 cóong thủy tinh hình chữ U đầu có hình cầu vì không có giá trị sử dụng;

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2017)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Vườn

Hoàng Bích Ngọc

Trần Quốc Việt

*Tam Đảo, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Vườn và bà Hoàng Bích Ngọc  
Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hoàng Đức Thịnh phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức Thịnh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Đức Thịnh 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 10/6/2017;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ Các vấn đề khác:

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ, 01 Điện thoại di động Goly G117 màu đen đã cũ của Thịnh là tiền và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn sau giám định gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 04 túi Nilon và toàn bộ bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại; 01 công cụ thủy tinh hình chữ U đầu có hình cầu vì không có giá trị sử dụng;

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2017)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án án số

326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Vườn

Hoàng Bích Ngọc

Trần Quốc Việt

Số: 41/2017/HSST – QĐ

Tam Đảo, ngày 27 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Vườn và bà Hoàng Bích Ngọc

Căn cứ vào Điều 79, 80, 88 và 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 27/9/2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tạm giam bị cáo: Hoàng Đức Thịnh, sinh ngày 05/03/1994; trú tại: Thôn Đại Điền, xã Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND H. Tam Đảo;
- Ca H. Tam Đảo
- Trại tạm giam CA tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Trần Quốc Việt

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐẢO  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Số: 51/2017/HSST- LTG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tam Đảo, ngày 19 tháng 9 năm 2017

**LỆNH TẠM GIAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO**

Căn cứ vào các Điều 38, 79, 80, 88, 176 và 177 của Bộ luật tố tụng hình sự;  
Căn cứ vào hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tạm giam bị cáo: Hoàng Đức Thịnh, sinh ngày 05/03/1994; trú tại: Thôn Đại Điền, xã Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 53 ngày kể từ ngày 19/9/2017.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Lệnh này

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO**

**Phó Chánh án**

**Nơi nhận:**

- Công an huyện Tam Đảo;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Quốc Việt**

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Tam Đảo;
- CA H. Tam Đảo;
- THA H. Tam Đảo;
- Bị cáo; Dương sự
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quốc Việt**